TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÙ NINH
TỈNH PHÚ THỌ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do – Hạnh phúc

Số: 128/2018/QĐST-HNGĐ *Phù Ninh, ngày 08 tháng 8 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN

VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 168/2018/ HNGĐ ngày 23/7/2018 giữa:

Nguyên đơn: Anh Nguyễn Văn T - Sinh năm 1986.

Địa chỉ: Khu 1, xã V, huyện N, tỉnh T.

Bị đơn: Chị Nguyễn Thị Thu T1 - sinh năm 1984

Địa chỉ: Khu 1, xã V, huyện N, tỉnh T.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213, khoản 3 điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 01 tháng 8 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 01 tháng 8 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Anh Nguyễn Văn T và chị Nguyễn Thị Thu T1.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Hai bên thỏa thuận giao cháu Nguyễn Mai P sinh ngày 22/02/2011 cho chị T1 trực tiếp nuôi dưỡng. Anh T không phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị T1 do chị T1 không yêu cầu.

Hai bên đều có quyền trông nom, chăm sóc và giáo dục con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản chung, nợ chung, công sức: Không có.

- Về án phí: Anh Nguyễn Văn T tự nguyện nộp cả 150.000đ(Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm. Nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai số 0000932 ngày 23/7/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ. Anh T đã nộp đủ tiền án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm.

Hoàn trả cho anh Nguyễn Văn T 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện;
- UBND xã V;
- Lưu: HS - VP(8).

THẨM PHÁN

Phan Thị Thanh